

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2018/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1984

Địa chỉ: tổ 7, khu 13, xã L, huyện L, tỉnh Đ

Bị đơn: Chị Tăng Thu H, sinh năm 1992

Địa chỉ: xóm 6, xã Q, huyện Q, tỉnh N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 47 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình L và chị Tăng Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con cái:* Vợ chồng không có con chung và cũng không ai có con riêng.

- *Về quan hệ tài sản:* Anh L, chị H tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về Án phí:* Anh L thỏa thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001671 ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành

án Dân sự huyện Quỳnh Lưu.

3. Quyết định này có hiệu L pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quỳnh Lưu;*
- *UBND xã Q;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Đóa